

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Tên Công ty: Công Ty cổ phần đường bộ Lào Cai
Năm báo cáo 2020

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5300216753
- Vốn điều lệ: 11.386.890.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 11.386.890.000 đồng
- Địa chỉ: Số 311 - đường Hoàng Liên – phường Cốc Lếu – Thành phố Lào Cai – tỉnh Lào Cai
- Số điện thoại: 0214 3840243
- Số fax: 0214 3820 807
- Website: www.congtyduongbolaocai.com
- Mã cổ phiếu (nếu có)

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển
- + Hoạt động chính thức công ty cổ phần từ ngày 29/02/2016
- + Thời điểm niêm yết: 05/12/2016
- Các sự kiện khác

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; sản xuất, sửa chữa, lắp đặt các phụ kiện công trình đường bộ; khai thác, sản xuất các loại vật liệu xây dựng công trình giao thông.
 - + Xây dựng, tái thiết và sửa chữa lớn công trình giao thông đường bộ, đường thủy, công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, cấp nước sinh hoạt, đường điện đến 35kw;

cho thuê máy công trình, cho thuê kho bãi, nhà xưởng, văn phòng làm việc; kinh doanh dịch vụ nhà nghỉ, nhà khách, ăn uống kinh doanh vận tải.

- Địa bàn kinh doanh: tỉnh Lào Cai

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: đại hội đồng cổ đông; hội đồng quản trị; ban giám đốc; ban kiểm soát; kế toán trưởng; các phòng quản lý; các đơn vị trực thuộc.

- Các công ty con, công ty liên kết: không

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Kế hoạch doanh thu thuần năm 2020: 45 tỷ; Lợi nhuận sau thuế năm 2020: 0,05 tỷ.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Xây dựng công ty cổ phần đường bộ Lào Cai từng bước trở thành công ty ổn định và phát triển với trang thiết bị hiện đại, nâng cấp công nghệ, cải thiện kỹ thuật, nguồn nhân lực trong công việc mở rộng thị trường, đồng thời xúc tiến tiếp cận, từng bước mở rộng, đa dạng hóa hoạt động kinh doanh với các đối tác tiềm năng.

- Các mục tiêu phát triển bền vững: Trọng tâm là công tác quản lý bảo trì đường bộ, bên cạnh đó là phát triển kinh doanh dịch vụ tổ chức sự kiện, khách sạn, nhà hàng,

5. Các rủi ro: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường).

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm; so sánh thực hiện với kế hoạch:

+ Doanh thu: 41.412.503.207 đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế: 93.569.026 đồng

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

+ Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc: Cù Kiên Quyết; sở hữu 455.031 cổ phần

+ Giám đốc: Cù Ngọc Chung; sở hữu 87.688 cổ phần

+ Phó Giám đốc: Vũ Mạnh Cường; sở hữu 17.600 cổ phần

+ Phó giám đốc: Cấn Thị Loan; sở hữu 10.099 cổ phần

+ Phó giám đốc: Nguyễn Ngọc Vĩ; sở hữu 10.300 cổ phần

+ Kế toán trưởng: Nguyễn Thị Loan; sở hữu 10.999 cổ phần

+ Trưởng ban kiểm soát: Nguyễn Thu Loan; sở hữu 3.299 cổ phần

- Những thay đổi trong ban điều hành: tháng 09/ 2020 bổ xung thêm 01 Phó Giám đốc phụ trách công tác quản lý bảo trì đường bộ.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Năm 2020 tình hình lao động trong công ty bình ổn không có sự biến động bất thường. Số lượng lao động tính đến thời điểm 31/12/2020 là: 137 người (trong đó: 53 nhân viên gián tiếp và 84 công nhân trực tiếp)

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư lớn: Đầu tư xây dựng trung tâm tổ chức sự kiện khách sạn, nhà hàng, máy đan rọ thép phục vụ công trình đường bộ, dây truyền sản xuất gạch Terazo.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm/ %
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng			
Tổng giá trị tài sản	84.460.401.358	77.461.358.870	-10,7%
Doanh thu thuần	41.887.743.475	41.412.503.207	-0,86%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	101.704.851	157.955.769	35,62%
Lợi nhuận khác	-3.683.833	-31.872.935	-88,45%
Lợi nhuận trước thuế	98.021.018	126.082.834	22,26%
Lợi nhuận sau thuế	69.999.200	93.569.026	25,19%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	50%	0%	
* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản P.nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả

hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chi tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,84 0,53	1,06 0,47	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,86 6,24	0,85 5,63	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3,13 0,50	2,45 0,53	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,002 0,006 0,008 0,002	0,002 0,008 0,001 0,004	



Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Quy mô vốn			
- Vốn điều lệ			
- Tổng tài sản có			
- Tỷ lệ an toàn vốn			
2. Kết quả hoạt động kinh doanh			
- Doanh số huy động tiền gửi			
- Doanh số cho vay			
- Doanh số thu nợ			
- Nợ quá hạn			
- Nợ khó đòi			
- Hệ số sử dụng vốn			
- Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh			
- Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ			
- Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ			
3. Khả năng thanh khoản			
- Khả năng thanh toán ngay			
- Khả năng thanh toán chung			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- + Tổng cổ phần: 1.138.689 cổ phần
- + Cổ phần chuyển nhượng tự do: 942.789 cổ phần
- + Cổ phần chuyển nhượng hạn chế: 195.900 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- + Cổ đông lớn: Sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết có 03 cổ đông:

Ông Cù Kiên Quyết sở hữu 455.031 cổ phần chiếm tỷ lệ 39,9%

Ông Cù Ngọc Chung sở hữu 87.688 cổ phần chiếm tỷ lệ 7,7%

Ông Nguyễn Quang Vinh sở hữu 59.296 cổ phần chiếm tỷ lệ 5,2%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

e) Các chứng khoán khác:

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

+ Số lao động :137 người

+ Mức lương bình quân: 6.500.000đ/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty đã quan tâm thanh toán đầy đủ kịp thời các chế độ đối với người lao động. Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho công nhân theo quy định với tổng kinh phí : 41.000.000 đồng.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên :

không.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Năm 2020 Công ty cử 06 cán bộ đi tập huấn lớp giám sát chỉ huy trưởng công trình; 22 cán bộ học lớp nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo Hạt, tuần đường.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Lưu ý: (Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm)

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2020 là một năm vô cùng khó khăn đối với Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai. trong điều kiện kinh tế chung của đất nước: dịch bệnh COVID -19 bùng phát ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Trong khi công tác quản lý bảo trì đường bộ gặp phải sự cạnh tranh quyết liệt của các đơn vị trong và ngoài ngành. Nguồn vốn đầu tư cho công tác quản lý bảo trì đường bộ chưa đáp ứng được so với yêu cầu, nên công tác duy tu bảo dưỡng đường bộ gặp nhiều khó khăn. Người lao động thuần túy của doanh nghiệp đứng trước nguy cơ không có việc làm ổn định, thu nhập thấp. Tuy nhiên Ban lãnh đạo công ty đã chỉ đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị hạt đội sản xuất cùng nhau đoàn kết chung tay góp sức cố gắng phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hiệu quả sản xuất kinh doanh chưa được cao nhưng các chế độ đãi ngộ đối với người lao động đã được Công ty chú trọng quan tâm. Công tác đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất gạch Terazo đã được triển khai và đi vào hoạt động.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản;

+ TSCĐ tăng trong năm 2020: 1.467.840.908 đồng.

+ ĐTXD hoàn thành trong năm 2020: 573.295.454 đồng.

+ TSCĐ giảm trong năm 2020: 0 đồng.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

- Tình hình nợ phải trả giảm so với năm trước là do khoản vay ngắn hạn giảm so với năm trước, tín hiệu khởi sắc hơn so với năm trước.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay:.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)*

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty*

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...); Không ảnh hưởng tới môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động : Công ty luôn quan tâm chăm lo đến cuộc sống vật chất cũng như tinh thần của người lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động như : BHXH, BHYT, BHTN.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương



IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Năm 2020 trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, dịch bệnh bùng phát ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị nhất là lĩnh vực Nhà hàng khách sạn. Công ty đã cùng nhau đoàn kết, quyết tâm chia sẻ, vượt mọi khó khăn thử thách tìm ra một hướng đi mới. Bố trí nhân sự phù hợp theo từng điều kiện hoàn cảnh thực tế, tạo nên sự đồng thuận nhất trí cao của các cổ đông, huy động mọi nguồn lực mở rộng sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, tìm kiếm thêm việc làm nâng cao thu nhập cho người lao động. Bước đầu còn gặp nhiều khó khăn trong công tác đổi mới ngành nghề hoạt động. Dựa trên nguồn năng lực sẵn có được huy động từ các phòng ban và đơn vị hạt đội sản xuất, Ban lãnh đạo công ty đã mạnh dạn, năng động, quyết đoán trong việc hoạch định những chủ trương đường lối đúng đắn kịp thời mang lại lợi ích thiết thực cho doanh nghiệp.

Kiện toàn sắp xếp lại bộ máy nhân sự phù hợp với tình hình thực tế đơn vị.

Quan tâm chỉ đạo tạo mọi điều kiện cho các đơn vị được vay vốn ngân hàng mua sắm thêm phương tiện máy móc phục vụ thiết thực cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Chủ động trong việc đầu tư mở rộng sản xuất đa ngành nghề khai thác triệt để công năng, hiệu quả sản xuất của Xưởng TBATGT tạo thêm việc làm cho người lao động. Chỉ đạo xây dựng phương án khoán công tác sửa chữa thường xuyên đối với các đơn vị hạt đội nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, động viên khuyến khích người lao động tích cực tham gia lao động.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Năm 2020 Ban giám đốc công ty cổ phần đường bộ Lào Cai đã tiếp tục lãnh chỉ đạo công tác Quản lý bảo trì đường bộ trong toàn đơn vị, chuẩn bị mọi nguồn lực, nhân lực cho công tác tham gia đấu thầu các tuyến đường Quốc lộ, tỉnh lộ với một niềm tin và quyết tâm: tìm kiếm việc làm cho CBCN – LĐ nhằm nâng cao mức thu nhập và cải thiện đời sống cho toàn thể CBCN-LĐ toàn công ty.

Ban giám đốc chỉ đạo sát sao các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị sản xuất trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Có sự phối hợp trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh tận dụng tốt lợi thế là doanh nghiệp có kinh nghiệm uy tín về công tác quản lý bảo trì đường bộ nên đã đạt được kết quả với tổng doanh thu đạt 41,4 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 0,12 tỷ đồng. Nộp ngân sách nhà nước 0,47 tỷ đồng. Tìm kiếm ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động bình quân 6.500.000 đ/người/tháng. Kết quả trên tuy chưa cao nhưng là nguồn động lực đánh dấu bước khởi đầu một chặng đường đầy cam go thử thách đối với sự phát triển của công ty trong giai đoạn mới.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Nhiều năm qua nhìn chung Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai là doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, kinh doanh có lợi nhuận, chi trả cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông hàng năm. Tuy nhiên, năm 2020 do ảnh hưởng dịch bệnh và nhiều yếu tố khách quan, chủ quan Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, lợi nhuận thấp do đó cổ tức chi trả cho người lao động không đạt được tỷ lệ % theo Nghị quyết đại hội đề ra. Đây cũng là một sự thật cần nhìn nhận đúng đắn, nghiêm túc cho sự phát triển kinh doanh của những năm tiếp theo.

Mạnh dạn xây dựng kế hoạch mở rộng đầu tư, phát triển sản xuất theo hướng thành lập các chi nhánh, xí nghiệp, mua sắm thêm máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chủ động nắm bắt thời cơ tạo dựng nên thương hiệu quản lý bảo trì đường bộ có uy tín.

Tiếp tục duy trì phát triển công tác tài chính quản lý vốn, tài sản doanh nghiệp, hiệu quả.

Tiếp tục kiện toàn và ổn định bộ máy quản trị nhân sự, nâng cao năng lực cạnh tranh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên hội đồng quản trị: Danh sách hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ chính quyền	Đoàn thể
1	Cù Kiên Quyết	Chủ tịch HĐQT – Kiêm GD	Bí thư đảng bộ
2	Cù Ngọc Chung	Giám đốc – Thành viên HĐQT	UVBCH ĐB
3	Nguyễn Quang Vinh	Hạt trưởng – Thành viên HĐQT	UVBCH ĐB

b. Cơ cấu thành viên HĐQT: Gồm 01 chủ tịch kiêm giám đốc và 02 thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Chức vụ chính quyền	Đoàn thể
1	Cù Kiên Quyết	Chủ tịch HĐQT	Bí thư đảng bộ
2	Cù Ngọc Chung	Giám đốc – Thành viên HĐQT	UVBCH ĐB
3	Nguyễn Quang Vinh	Hạt trưởng – Thành viên HĐQT	UVBCH ĐB

c. Các hoạt động của HĐQT

Các thành viên HĐQT đã được phân công nhiệm vụ và hoạt động dưới sự chỉ đạo của chủ tịch HĐQT. Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT phân công theo dõi, kiểm tra, giám sát đối với từng phần việc được phân công phụ trách sau đó tùy thuộc vào tình hình thực tế của doanh nghiệp hàng tháng, quý sẽ triển khai tiến hành đánh giá nhận xét những việc đã làm được và những mặt còn tồn tại hạn chế cần khắc phục từ đó rút ra những ưu khuyết điểm để hoàn thiện được tốt hơn.

Việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban Giám Đốc cho HĐQT được tiến hành thuận lợi. Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của công ty qua các cuộc họp giao ban định kỳ đầu tuần, tháng, quý qua Email, điện thoại.

Việc giám sát của HĐQT với ban giám đốc cũng được thực hiện nghiêm túc.

d. Các cuộc họp HĐQT năm 2020

STT	Ngày tháng năm	Nội dung cuộc họp	Biểu quyết (tỷ lệ %)	Ghi chú
1	25/2/2020	Công tác chuẩn bị kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.	100	
2	26/10/2020	Công tác nhân sự: Bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh	100	
3	28/12/2020	Thống nhất chấm dứt hoạt động sản xuất kinh doanh, cho thuê khách sạn Liberty kể từ ngày 01/01/2021 Việc trích lập các quỹ Khen thưởng, phúc lợi năm 2020 theo quy định của Bộ Tài Chính.	100	

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 do đại hội cổ đông bầu ra gồm 3 thành viên

1. Đ/c: Nguyễn Thu Loan - CV: Trưởng ban - CP sở hữu: 3.299 (0,29%)

2. Đ/c Vũ Thị Huyền - CV: Thành viên - CP sở hữu: 3.199 (0,28%)

3. Đ/c Nguyễn Lê Linh - CV:Thành viên - CP sở hữu: 3.100 (0,27%)
Cả 3 đ/c đều là kiêm nhiệm.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2020 Ban Kiểm Soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức, quy chế hoạt động của công ty, nghị quyết của đại hội cổ đông trong quản lý, kiểm soát hoạt động SXKD của HĐQT và ban giám đốc.

- Tham gia vào các cuộc họp của hội đồng quản trị, họp giao ban định kỳ, kiểm tra, giám sát việc triển khai các nghị quyết của đại hội cổ đông đối với HĐQT và ban giám đốc trong việc quản lý điều hành hoạt động XSKD.

- Tiến hành xem xét các báo cáo tài chính định kỳ, kiểm tra báo cáo tài chính hàng năm trên cơ sở các chứng từ gốc và chứng từ kế toán, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của chứng từ nhằm đánh giá tính trung thực chính xác của các số liệu tài chính thể hiện trên báo cáo tài chính của công ty.

- Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình thực hiện kiểm tra, kiểm soát mọi hoạt động của HĐQT và ban giám đốc nhằm bảo vệ quyền lợi và lợi ích của cổ đông phù hợp với các quy định của luật DN, điều lệ tổ chức và quy chế của công ty ban hành.

- Trong năm 2020 Ban kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp để thảo luận về các ý kiến của cổ đông phản ánh, các chính sách quy chế do HĐQT, ban giám đốc ban hành, hoạt động của công ty:

*) Họp ngày 30/03/2020: Dự kiến nhân sự, báo cáo HĐQT, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

- Kể từ ngày 01/4/2020 Ông Vũ Mạnh Cường: Trưởng phòng QLGT được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc công ty. Căn cứ Điều 164 Luật doanh nghiệp năm 2014, quy định về tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên, do đó ông Vũ Mạnh Cường đã có đơn từ nhiệm không tham gia thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.

Ban kiểm soát thống nhất dự kiến nhân sự: ông Nguyễn Lê Linh – Phó trưởng phòng Quản lý giao thông để báo cáo HĐQT xem xét, trình đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 16/4/2020 để bầu bổ sung vào thành viên ban kiểm soát.

*) Họp ngày 15/07/2020: Đánh giá hoạt động SXKD, HĐQT hết quý 2 năm 2020
Kết quả như sau:

+ Qua công tác kiểm tra giám sát của ban kiểm soát về hoạt động điều hành của

HĐQT và ban giám đốc trong quý 2 năm 2020 Ban KS đánh giá: HĐQT và Ban giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật nhà nước, luật doanh nghiệp, thực hiện rõ chức năng nhiệm vụ được giao theo điều lệ nghị quyết của đại hội cổ đông.

+ Ban Kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, ban giám đốc và các cán bộ quản lý.

*) Hợp ngày 30/12/2020: Đánh giá hoạt động SXKD, HĐQT năm 2020

+ Trong năm 2020 Ban Kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, ban giám đốc và các cán bộ quản lý.

+ Trong năm 2020 HĐQT đã tổ chức các cuộc họp HĐQT mở rộng, họp ban giám đốc, họp giao ban định kỳ để triển khai kế hoạch SX và phân tích tình hình tài chính cũng như tình hình SXKD những thuận lợi và khó khăn của công ty.

+ Năm 2020 đã thanh toán, quyết toán được nhiều công trình còn tồn đọng vốn từ những năm trước.

+ Năm 2020 Khách sạn Liberty gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19.

*) Một số kiến nghị của Ban kiểm soát:

+ Đề nghị HĐQT và Ban điều hành cần đánh giá, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực hệ thống quản lý nhằm đáp ứng nhu cầu, phù hợp với tình hình thực tế đưa công ty phát triển bền vững.

+ Đề nghị HĐQT, Ban điều hành thường xuyên sửa đổi bổ sung những điểm bất hợp lý trong quy chế nhằm phát huy hiệu quả cao trong quản lý và điều hành. Có biện pháp quản lý chi phí chặt chẽ hơn, phát động phong trào tiết kiệm chống lãng phí nhằm giảm chi phí một cách hiệu quả để nâng cao lợi nhuận, lợi tức cho cổ đông. Nâng cao trình độ kỹ thuật tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát hồ sơ, coi chất lượng SP là hàng đầu. Công đoàn, đoàn thanh niên nên phát động các phong trào, hình thức sinh hoạt tập thể nâng cao tinh thần làm việc của CB CNV tạo nên một tập thể vững chắc đoàn kết và phát triển.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh:

Như đã trình bày tại thuyết minh số IV.6.1 trong năm 2020, Ban Giám đốc đã đánh giá lại thời gian sử dụng hữu ích của TSCĐ đã đưa vào sử dụng và quyết định thay đổi thời gian khấu hao của một số TSCĐ là máy móc thiết bị nhưng vẫn nằm trong khung thời gian khấu hao theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ tài chính. Việc thay đổi thời gian khấu hao làm cho chi phí khấu hao giảm so với năm 2019 với giá trị 717.810.983 đồng.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



[Handwritten signature]
CHỦ TỊCH HĐQT
Cù Kiên Quyết

